

# Những ảnh hưởng của Quy định “Mua hàng Mỹ - Buy American” Dưới thời Tổng thống Joe Biden

ThS. PHẠM THỊ HIẾU

*Viện nghiên cứu Châu Mỹ*

**Tóm tắt:** Quy định “Mua hàng Mỹ” (Buy American) là một biện pháp thương mại của Mỹ, nhằm khuyến khích các tổ chức và chính phủ liên bang đặt mua các sản phẩm và dịch vụ sản xuất tại Mỹ. Mục đích của chính sách này là thúc đẩy sản xuất trong nước, bảo vệ và tạo việc làm cho người lao động Mỹ, giảm thiểu sự phụ thuộc vào hàng hóa nhập khẩu. Đồng thời, nó cũng nhằm giúp kích thích tăng trưởng kinh tế, giảm thâm hụt thương mại và cải thiện khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Mỹ. Tuy nhiên, quy định này cũng có những tác động nhất định đến nền kinh tế Mỹ và các doanh nghiệp trong nước. Đồng thời, cũng ảnh hưởng đến xu hướng tự do hóa thương mại khi chính nước Mỹ đưa ra các biện pháp có thể gây cản trở cạnh tranh từ bên ngoài. Trên cơ sở phân tích quy định “Mua hàng Mỹ” dưới thời Tổng thống Joe Biden, bài viết đã chỉ ra một số ảnh hưởng đối với nền kinh tế Mỹ.

**Từ khóa:** Mỹ, Quy định, ảnh hưởng, Mua hàng Mỹ,

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang trải qua nhiều biến động, chính sách “Mua hàng Mỹ - Buy American” được Tổng thống Joe Biden đưa ra đã thu hút một lượng lớn sự chú ý từ giới chuyên môn và công chúng. Quy định này không chỉ thể hiện cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Mỹ trong việc hỗ trợ nền kinh tế trong nước, thúc đẩy sản xuất và việc làm, mà còn mở ra một khía cạnh mới trong chính sách thương mại quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích rõ ràng mà nó mang lại cho các doanh nghiệp và người lao động Mỹ, quy định này cũng đang gây ra không ít lo ngại về tác động đến các mối quan hệ thương mại, hiệu quả cạnh tranh của doanh nghiệp và giá cả hàng hóa. Việc đánh giá toàn diện các ảnh hưởng của chính sách này không chỉ giúp làm rõ những lợi ích và thách thức mà nó mang lại cho nền kinh tế Mỹ, mà còn góp phần hiểu rõ hơn về cách thức mà các quy định thương mại

có thể hình thành và chi phối các hành vi tiêu dùng trong bối cảnh hiện nay.

## 2. KHÁI QUÁT VỀ QUY ĐỊNH “MUA HÀNG MỸ - BUY AMERICAN”

“Mua hàng Mỹ” là một điều khoản trong luật pháp Hoa Kỳ quy định chính phủ liên bang phải lựa chọn và mua sắm hàng hóa do Mỹ sản xuất thay vì hàng hóa do nước ngoài sản xuất. Mục tiêu của “Mua hàng Mỹ” là thúc đẩy sản xuất và việc làm trong nước.

“Mua hàng Mỹ” chỉ áp dụng cho chính phủ liên bang khi mua sắm hàng hóa. Điều khoản này có mục đích yêu cầu các cơ quan liên bang ưu tiên hàng hóa và sản phẩm do Mỹ sản xuất khi mua hàng hóa để sử dụng cho chính họ hoặc cho các cơ quan liên bang khác sử dụng.

“Mua hàng Mỹ” cũng áp dụng cho các doanh nghiệp tư nhân, chẳng hạn như nhà sản xuất và nhà thầu, hợp tác kinh doanh với chính phủ liên bang khi cung cấp hàng hóa cho chính phủ.

Đối với những trường hợp áp dụng “Mua hàng Mỹ”, điều cần thiết là phải đảm bảo rằng hàng hóa được cung cấp được sản xuất tại Hoa Kỳ hoặc đáp ứng các tiêu chuẩn đối với Các trường hợp ngoại lệ và miễn trừ “Mua hàng Mỹ”.

Quy tắc “Mua hàng Mỹ” đã là đặc điểm của luật pháp Hoa Kỳ trong gần một thế kỷ. Đạo luật Mua hàng Mỹ năm 1933 áp dụng cho việc mua hàng trực tiếp của chính phủ liên bang và trong nhiều trường hợp, đạo luật này quy định việc mua hàng hóa do Hoa Kỳ sản xuất, được xác định là 100% được sản xuất tại Hoa Kỳ với ít nhất 50% hàm lượng nội địa.

Quy định “Mua hàng Mỹ” có nguồn gốc từ những năm 1930, khi Tổng thống Franklin D. Roosevelt đưa ra Đạo luật Mua hàng Mỹ (1933) nhằm kích thích sản xuất trong nước và tạo việc làm trong thời kỳ đại suy thoái.

Quy định này không phải là một khái niệm mới nhưng nó đã được chú ý nhiều hơn trong những năm gần đây do lo ngại về mặt trái của toàn cầu hóa, hệ lụy của các hiệp định thương mại tự do khiến việc làm ở Mỹ bị mất đi. Do vậy, nó thường được xem như một phương tiện bảo vệ thị trường nội địa và thúc đẩy sự phát triển bền vững của các ngành công nghiệp nội địa hay nền sản xuất trong nước. Tuy nhiên, việc thực hiện những quy định này cũng có thể gây tranh cãi trong quan hệ thương mại quốc tế, đồng thời, nó có thể làm tăng chi phí cho các dự án công cộng và làm tăng nợ công.

Những điều chỉnh và ứng dụng của chính sách “Mua hàng Mỹ” thường có thể thay đổi theo thời gian và tùy thuộc vào chính sách của từng chính quyền và tình hình kinh tế hiện tại.

Quy định “Mua hàng Mỹ” (Buy American) có một số khía cạnh chính như sau:

**Khuyến khích sản xuất trong nước:** Chính sách này nhằm thúc đẩy việc sử dụng sản phẩm và dịch vụ có nguồn gốc trong nước Mỹ. Điều này giúp bảo vệ và thúc đẩy ngành sản xuất nội địa, từ đó tạo ra việc làm và gia tăng năng suất trong nền kinh tế.

**Yêu cầu đối với các hợp đồng chính phủ:** Các nhà thầu và nhà cung cấp cần tuân thủ các yêu cầu “Mua hàng Mỹ” (Buy American) khi tham gia đấu thầu và triển khai vào các dự án

công cộng hoặc nhận các hợp đồng từ chính phủ Mỹ. Điều này áp dụng đối với các sản phẩm như vật liệu xây dựng, thiết bị, và các dịch vụ như xây dựng công trình, vận chuyển, và các dịch vụ hỗ trợ.

**Các ngoại lệ và miễn trừ:** Chính sách mua hàng Mỹ (Buy American) có thể có các ngoại lệ hoặc miễn trừ trong một số trường hợp đặc biệt, chẳng hạn như khi không có sản phẩm nội địa có sẵn hoặc khi việc tuân thủ gây ra các tác động không mong muốn đến dự án.

**Ảnh hưởng đến các quan hệ thương mại quốc tế:** Chính sách này có thể gây tranh cãi và ảnh hưởng đến các quan hệ thương mại quốc tế, đặc biệt là khi những nước khác có sản phẩm cạnh tranh và đang cố gắng thâm nhập vào thị trường Mỹ.

**Chi phí và hiệu quả kinh tế:** Việc áp dụng chính sách mua hàng Mỹ (Buy America) có thể làm tăng chi phí đối với các dự án công cộng và dự án có sự tham gia của chính phủ, bởi vì các sản phẩm và dịch vụ nội địa thường có giá cao hơn so với các sản phẩm nhập khẩu. Tuy nhiên, nó cũng có thể mang lại lợi ích cho nền kinh tế bằng cách tạo ra các cơ hội việc làm và thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Những khía cạnh này cho thấy sự phức tạp và tầm quan trọng của chính sách “Mua hàng Mỹ” trong việc quản lý kinh tế và thương mại của Mỹ.

Các điều khoản chính của chính sách “Mua hàng Mỹ” (Buy American) thường bao gồm các yêu cầu và quy định sau đây:

**Yêu cầu về nguồn gốc của sản phẩm:** Điều này đòi hỏi các sản phẩm và dịch vụ được mua phải có nguồn gốc trong nước Mỹ hoặc ít nhất là sản xuất tại Mỹ. Yêu cầu này thường được áp dụng vào các thành phần chính của sản phẩm hoặc dịch vụ.

**Phương thức chứng minh nguồn gốc:** Để tuân thủ chính sách mua hàng Mỹ (Buy American), các nhà cung cấp và nhà thầu thường cần cung cấp bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc của các sản phẩm, chẳng hạn như giấy chứng nhận sản xuất, thông tin về nguồn gốc xuất xứ của các thành phần cấu thành lên sản phẩm, hoặc các tài liệu hợp lệ khác.

Tỷ lệ nội địa hóa (domestic content requirements): Một số trường hợp, ngoài việc yêu cầu sản xuất hoặc lắp ráp tại Mỹ, chính sách mua hàng Mỹ cũng có thể yêu cầu một tỷ lệ nội địa hóa nhất định, nguồn gốc nguyên liệu hoặc bộ phận cấu thành sản phẩm phải được sản xuất tại Mỹ đạt tỷ lệ yêu cầu (tìm hiểu thêm quy định về tỷ lệ nội địa hóa).

Miễn trừ và các quy định đặc biệt: Chính sách mua hàng Mỹ có thể có các quy định miễn trừ hoặc các quy định đặc biệt để xử lý các trường hợp đặc biệt, chẳng hạn như khi không có sản phẩm nội địa thích hợp hoặc khi việc tuân thủ có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến dự án.

Áp dụng trong các hợp đồng chính phủ: Chính sách mua hàng Mỹ thường được áp dụng đối với các hợp đồng mua sắm của chính phủ Mỹ, bao gồm cả các hợp đồng xây dựng, các dịch vụ công cộng, và các sản phẩm mà chính phủ mua để sử dụng cho các mục đích công cộng.

Các biện pháp thực thi và hậu quả vi phạm: Các nhà thầu và nhà cung cấp không tuân thủ chính sách mua hàng Mỹ có thể phải đối mặt với các hậu quả pháp lý và tài chính, bao gồm việc mất hợp đồng, phạt tiền và cả nguy cơ bị loại bỏ khỏi danh sách nhà cung cấp cho chính phủ Mỹ.

Những điều khoản này nhằm mục đích bảo vệ và thúc đẩy sản xuất nội địa, tạo ra việc làm, và giảm thiểu sự phụ thuộc vào hàng hóa nhập khẩu trong nền kinh tế Mỹ. Tuy nhiên, chính sách mua hàng cũng có thể gây ra các tranh cãi về tác động đến thị trường và các quan hệ thương mại quốc tế.

### 3. QUY ĐỊNH “MUA HÀNG MỸ” DƯỚI THỜI TỔNG THỐNG JOE BIDEN

Với mục tiêu “Đảm bảo tương lai được tạo ra ở nước Mỹ bởi tất cả người lao động Mỹ - Ensuring the Future Is Made in All of America by All of America’s Workers” và để tăng cường hỗ trợ cho ngành sản xuất của Hoa Kỳ. Ngay trong năm đầu tiên tiếp quản Nhà trắng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã công bố nhưng thay đổi quan trọng về quy định “Mua hàng Mỹ”, nhằm hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp Hoa Kỳ cũng như thúc đẩy hoạt động sản xuất của Hoa

Kỳ. Đây cũng là một nỗ lực quan trọng khi nước này cố gắng cạnh tranh với Trung Quốc và tạo ra chuỗi cung ứng nội địa linh hoạt hơn.

Vào ngày 30/7/2021, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã đề xuất quy định “Mua hàng Mỹ” để hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp Hoa Kỳ cũng như thúc đẩy hoạt động sản xuất của Hoa Kỳ, sau khi ông ký Sắc lệnh hành pháp 14005, nhằm tăng cường hỗ trợ cho ngành sản xuất của Hoa Kỳ. Theo đó, quy định “Mua hàng Mỹ” sẽ bao gồm một khuôn khổ mới, nhằm hỗ trợ phát triển và mở rộng chuỗi cung ứng nội địa cho các sản phẩm quan trọng bằng cách đặt ra các ưu đãi về giá mới cũng như tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các quy định về Mua hàng Mỹ. Quy định này sẽ được thực hiện theo từng giai đoạn để giúp các công ty có thời gian và không gian sửa đổi chuỗi cung ứng của họ.

Được xem là một trong những thay đổi mạnh mẽ nhất đối với việc thực thi Đạo luật Mua hàng Mỹ (Buy American Act) trong gần 70 năm qua, đề xuất của Tổng thống Biden nhằm mục đích tăng hàm lượng Mỹ trong các sản phẩm mà chính phủ liên bang mua và hỗ trợ sản xuất hàng hóa và dịch vụ trong nước quan trọng đối với an ninh quốc gia và kinh tế Mỹ.

Về cơ bản, Quy định này nhằm đạt được ba mục tiêu.

Thứ nhất, quy định này sẽ yêu cầu các sản phẩm được mua bằng tiền đóng thuế, về cơ bản, đều phải được sản xuất tại Mỹ. Đồng thời, Quy định mới đề xuất tăng ngay lập tức ngưỡng hàm lượng nội địa từ mức 55% lên 60%, tiếp theo lên 65% vào tháng 1 năm 2024 và sau đó lên 75% vào năm 2029. Việc tăng theo từng giai đoạn là nhằm khắc phục những lỗ hổng trong quy định hiện hành và cho phép các doanh nghiệp có thời gian điều chỉnh chuỗi cung ứng của mình để tăng cường sử dụng các linh kiện do Mỹ sản xuất.

Thứ hai, quy định này cũng sẽ áp dụng các ưu đãi về giá cho một số sản phẩm và thành phần quan trọng được xác định trong quá trình đánh giá quan trọng về chuỗi cung ứng, được quy định theo Sắc lệnh Hành pháp 14017 và chiến lược chuỗi cung ứng trong đại dịch

Covid-19 được quy định theo Sắc lệnh Hành pháp 14001. Ở đây, mục tiêu là đảm bảo khả năng tiếp cận một số hàng hóa thiết yếu trong nước, quan trọng đối với sức khỏe, sự an toàn và sinh kế của người Mỹ, đồng thời tăng cường an ninh quốc gia và kinh tế bằng cách giảm hoặc loại bỏ sự phụ thuộc vào các nguồn cung nước ngoài.

Thứ ba, quy định này cũng nhằm mục đích tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với các quy định về mức độ nội địa hóa, nhằm đảm bảo tuân thủ Đạo luật Mua hàng Mỹ. Với việc tăng cường các yêu cầu công bố và báo cáo đối với các sản phẩm và linh kiện quan trọng sẽ cải thiện dữ liệu về lượng nội địa hóa trong việc mua hàng hóa của chính quyền liên bang. Điều này sẽ giúp tăng cường tuân thủ luật hiện hành và cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách dữ liệu lớn hơn để cho phép đưa ra quy tắc trong tương lai nhằm tăng cường khả năng thực hiện quy định Mua hàng Mỹ, nhằm hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp và cộng đồng trên khắp nước Mỹ.

Chính phủ Mỹ cũng nhấn mạnh các khoản đầu tư của mình vào đào tạo lực lượng lao động và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ sẽ thúc đẩy chương trình nghị sự “Made in America - Sản xuất tại Mỹ”, và chỉ định Văn phòng “Made in America”, được thành lập vào tháng 4/2021 để xem xét các đề xuất miễn trừ và giúp các cơ quan sử dụng tiền của người nộp thuế để hỗ trợ hoạt động sản xuất ở Mỹ. Chính phủ Mỹ cũng lưu ý rằng các quy định này là loạt cải cách đầu tiên được đề xuất đối với chính sách mua sắm dưới thời Chính quyền Biden-Harris và sẽ còn những cải cách khác nữa. Không rõ điều này sẽ ảnh hưởng đến bao nhiêu công ty hoặc sản phẩm vì quy định Mua hàng Mỹ này của Hội đồng quản lý Mua lại Liên bang (“Federal Acquisition Regulation-FAR”). Tuy nhiên, chính quyền Mỹ vẫn kỳ vọng cuối cùng sẽ đưa ra yêu cầu báo cáo đối với các doanh nghiệp về tỷ lệ nội dung sản xuất trong nước đối với các sản phẩm của họ.

#### **4. MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA QUY ĐỊNH “MUA HÀNG MỸ” ĐẾN KINH TẾ MỸ**

Trong Thông điệp Liên bang năm 2023, Tổng thống Joe Biden cho rằng các quy định

về “Mua hàng Mỹ” mà chính phủ đề xuất đã hỗ trợ tốt cho người lao động và nền kinh tế Hoa Kỳ. Tuy nhiên, nhiều nhà kinh tế và cộng đồng doanh nghiệp lại cho rằng chính sách Mua hàng Mỹ chưa đạt được mục tiêu so với những gì tổng thống đã tuyên bố và cảnh báo những chính sách như vậy có thể phản tác dụng đối với các doanh nghiệp Mỹ.

Thứ nhất, Chính sách Mua của Mỹ có thể tạo ra các vấn đề về chuỗi cung ứng khi xuất hiện quy luật lợi nhuận giảm dần. Hiện tại, 97% giá trị hoạt động mua sắm của chính phủ liên bang thuộc về các công ty Mỹ. Do đó, khi hàng hóa được sản xuất tại Mỹ bị hạn chế hoặc có chi phí quá cao, sẽ tác động trực tiếp đến các doanh nghiệp tham gia hoạt động mua sắm cho chính phủ. Khi các chương trình chi tiêu và hoạt động mua sắm của chính phủ mở rộng sang các sản phẩm mới được sản xuất thông qua chuỗi cung ứng toàn cầu, thì sẽ không đáp ứng được yêu cầu về quy định mua hàng Mỹ.

Ví dụ: thiết bị sử dụng trong bằng thông rộng, có xu hướng được chế tạo bằng các bộ phận và linh kiện từ nhiều quốc gia khác nhau và điều đó đúng với nhiều lĩnh vực hàng hóa sản xuất khác.

Thứ hai, các quy định về mua hàng Mỹ có thể không đóng góp nhiều cho hoạt động sản xuất trong nước.

Mua sắm liên bang có tổng trị giá hàng trăm tỷ USD, nhưng nhìn chung chúng chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng thị trường Mỹ. Đối với một số lĩnh vực, chúng không có ý nghĩa nhiều cho việc hỗ trợ sản xuất tại nước Mỹ. Chẳng hạn, đối với việc sản xuất dược phẩm gốc và các thành phần dược phẩm hoạt tính. Hiện tại, mua sắm của chính phủ Mỹ chỉ chiếm 3% đến 4% tổng thị trường Hoa Kỳ cho các sản phẩm này. Trong khi đó, việc xây dựng một nhà máy sản xuất acetaminophen ở Mỹ có thể tốn tới 1 tỷ USD và mất từ 5 đến 7 năm để xây dựng. Vì vậy, không có công ty Mỹ nào có thể chịu được chi phí đó với mức lợi nhuận khiêm tốn. Các chính quyền và quốc hội trước đây của Mỹ đều hiểu điều này và đó cũng là lý do tại sao có các quy định miễn trừ và ngoại lệ đối với một số sản phẩm hàng hóa.

Thứ ba, Quy định Mua hàng Mỹ có thể sẽ làm hạn chế nhập khẩu, Điều này chắc chắn sẽ làm gia tăng chi phí cho các chương trình chi tiêu và hoạt động mua sắm của chính phủ. Về lý thuyết, nếu “Quy định Mua hàng Mỹ” áp dụng cho hàng tiêu dùng như ô tô và đồ nội thất, được sản xuất bởi một số ít các công ty trong nước, thì mức tăng giá từ việc loại trừ hàng nhập khẩu có thể lên tới 15%. Nhưng nếu có một số lượng lớn các công ty trong nước cạnh tranh thì lại giảm chi phí cho người tiêu dùng, hàng nhập khẩu bị hạn chế có thể được thay thế trong vòng sáu tháng hoặc sớm hơn.

Tuy nhiên, đặc điểm thị trường của hàng hóa thuộc diện Quy định Mua hàng Mỹ lại hoàn toàn khác với đặc điểm thị trường của hầu hết hàng tiêu dùng.

Chẳng hạn, hàng hóa quân sự có giá trị lớn, như máy bay chiến đấu và tàu chiến, là một thái cực. Những sản phẩm này chỉ được thực hiện bởi hai hoặc ba công ty Mỹ và các hợp đồng thường được đàm phán lại để bù đắp cho chi phí vượt mức. Giá cuối cùng và thời gian hoàn thành thường vượt quá kế hoạch dự phóng từ hai lần trở lên.

Đặc điểm thị trường của lĩnh vực cơ sở hạ tầng cũng gần giống với hàng hóa quân sự. Thường chỉ có một số công ty có đủ tiềm lực, kỹ thuật và năng lực để xây dựng đường cao tốc, cầu, đường hầm, trang trại điện gió, trang trại năng lượng mặt trời và mạng băng thông rộng. Đây là kết quả của các yêu cầu khắt khe đối với việc xin cấp phép và đặc thù địa lý của các dự án cơ sở hạ tầng. Trong khi đó, mỗi doanh nghiệp trúng thầu lại cần có rất nhiều các nhà thầu phụ để hoàn thành nhiệm vụ. Bằng cách loại trừ các nhà thầu nước ngoài - ngay cả những công ty có trình độ kỹ thuật cao, có trụ sở tại các quốc gia đồng minh như Canada và Hàn Quốc - sự cạnh tranh sẽ bị dập tắt ngay từ đầu. Bên cạnh đó, việc từ chối các nhà thầu Mỹ mua các linh kiện khan hiếm từ nước ngoài, đã dẫn đến tình trạng chậm trễ của các dự án. Những chi phí và sự chậm trễ như vậy được coi là cái giá phải trả cho an ninh quốc gia.

Ngoài ra, Quy định Mua hàng Mỹ cũng tác động đến an ninh quốc gia, bằng cách khiến

quân đội Mỹ khó tiếp cận tiềm năng quân sự cần thiết để vượt lên trên Nga và Trung Quốc. Những quy định này sẽ làm giảm số lượng các nhà cung cấp quốc phòng sẵn sàng hợp tác kinh doanh với Lầu Năm Góc, cả trong và ngoài nước. Điều này có thể ngăn chặn khả năng tiếp cận những công nghệ quan trọng của quân đội Mỹ.

Bên cạnh đó, để chứng minh các nhà cung cấp quốc phòng đáp ứng được ngưỡng hàm lượng nội địa cao hơn của chính quyền Biden, các công ty này sẽ được yêu cầu xuất trình tài liệu tuân thủ phức tạp và tốn kém đối với Quy định Mua hàng Mỹ cho chính phủ. Đối với những công ty bán hàng độc quyền cho chính phủ, thì họ sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài việc phải chấp nhận tình trạng này. Quân đội Mỹ xứng đáng được hưởng công nghệ tốt nhất trên thế giới, một số trong đó đến từ các đồng minh và đối tác như Vương quốc Anh và Úc. Việc đặt ra các giới hạn tùy tiện đối với khả năng tiếp cận công nghệ đó của quân đội Mỹ, khiến cho các đồng minh và đối tác ít có khả năng bán nó cho Mỹ ngay từ đầu.

## 5. KẾT LUẬN

Có thể nói, kỷ nguyên thương mại tự do ở Mỹ đã kết thúc. Sau nhiều thập kỷ mở rộng thương mại với Trung Quốc khiến việc làm trong ngành sản xuất giảm sút, Chính quyền Mỹ đang áp dụng một chính sách kinh tế mới hướng đến mục tiêu sản xuất tại Mỹ - Made in USA. Tổng thống Joe Biden đã đề xuất một quy định “Mua hàng Mỹ” mới sâu sắc hơn, nhằm hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp Hoa Kỳ cũng như thúc đẩy hoạt động sản xuất của Mỹ.

Về cơ bản, chính phủ muốn đảm bảo rằng Mỹ không dựa vào chuỗi cung ứng mỏng manh đối với các nguyên liệu, sản phẩm quan trọng, đặc biệt là những nguyên liệu, sản phẩm từ Trung Quốc. Việc thực hiện chính sách Mua hàng Mỹ có thể có một số lợi thế, được xem như là chính phủ Mỹ chuyển tiền cho các doanh nghiệp trong nước đối với các ngành công nghiệp quan trọng, về mặt lý thuyết là tăng lương cho người lao động trong các lĩnh vực đó và để chính phủ hỗ trợ phát triển công nghệ và cơ sở hạ tầng quan trọng.

Tuy nhiên, Chính sách mua hàng Mỹ cũng

có nhiều ảnh hưởng đến nền kinh tế Mỹ và các doanh nghiệp trong nước. Ngoài việc làm tăng chi phí của các dự án liên bang, các yêu cầu của Mua hàng Mỹ còn gây tổn hại cho các doanh nghiệp cạnh tranh của Mỹ do việc các chính phủ nước ngoài áp dụng các biện pháp trả đũa “không mua hàng Mỹ”.

Chính phủ các quốc gia khác đã đưa ra các biện pháp trả đũa tương tự như chính sách “Mua hàng Canada” hay “Mua hàng châu Âu”. Các điều khoản Mua hàng Mỹ này, giống như nhiều chủ nghĩa bảo hộ khác, bề ngoài thường nhằm vào Trung Quốc, nhưng cuối cùng lại nhắm vào Canada và các đồng minh châu Âu của Mỹ. Điều đó không giúp xây dựng một liên minh quốc tế để ứng phó với sự trỗi dậy của một Trung Quốc.

Xúc tiến thương mại và kết nối quốc tế không chỉ mang tính hiệu quả. Đó là việc gắn kết các quốc gia lại với nhau để thúc đẩy hòa bình, sự phụ thuộc lẫn nhau và trao đổi văn hóa. Việc xây dựng trật tự quốc tế tự do do Mỹ đứng đầu là một trong những thành tựu to lớn của thế kỷ 20. Do đó, các điều khoản mua hàng Mỹ rất có thể lại là những biện pháp phản tác dụng, đi ngược lại xu hướng tự do hóa thương mại, mà đáng ra trong nhiều trường hợp, Mỹ cần hợp tác chặt chẽ hơn để giải quyết những mối quan ngại chung, đặc biệt là đối với Nga và Trung Quốc.

Vì vậy, Chính phủ Mỹ cần phải thực thi một chính sách tốt hơn để có thể vừa loại bỏ các rào cản mua sắm của chính phủ Mỹ và nước ngoài, đảm bảo rằng người nộp thuế và người tiêu dùng nhận được lợi ích cao nhất khi mua hàng liên bang, đồng thời đảm bảo rằng các doanh nghiệp Mỹ không mất đi khả năng cung cấp cho chính phủ nước ngoài các sản phẩm cạnh tranh - hàng xuất khẩu “Made in USA”.

Bài viết cho đề tài: “Chính sách mua hàng Mỹ (Buy American). Viện nghiên cứu Châu Mỹ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. The White House. (2021, July 28). FACT SHEET: Biden-Harris Administration Issues Proposed Buy American Rule, Advancing the President’s Commitment to Ensuring the Future of America is Made in America by All of

America’s Workers [Press release]. [invalid URL removed]

2. Fossum, S., & Sullivan, K. (2022, March 4). Biden announces strengthened Buy American rule to help boost domestic manufacturing as he touts February job numbers. CNN.com. <https://www.cnn.com/2021/07/28/politics/biden-buy-american/index.html>

3. Anderson, S. (2023, February 15). Buy American trade plan could backfire on U.S. businesses. Forbes. <https://www.forbes.com/councils/forbesbusinesscouncil/2024/03/18/four-ways-to-stay-compliant-with-increased-sanctions-enforcement-in-2024/>

4. Hufbauer, G. C., & Hogan, M. (2023, February 21). Biden embraces Buy America, doubles down on trade protection. ProMarket. <https://www.promarket.org/2023/02/21/biden-embraces-buy-america-doubles-down-on-trade-protection/>

5. Gould, J. (2021, November 1). Buy American: Biden sees industry pushback as allies warn of trade consequences. Defense News. <https://sanctionsnews.bakermckenzie.com/us-president-signs-two-bills-with-implications-for-sanctions-export-controls-and-related-subjects/>

6. Millsap, A. A. (2022, March 23). “Buy American” Rules Hurt More Than They Help. Forbes. <https://www.forbes.com/councils/forbesbusinesscouncil/2024/03/18/four-ways-to-stay-compliant-with-increased-sanctions-enforcement-in-2024/>

7. Winslett, G. (2022, March 7). Buy American Provisions: Great Slogan, Terrible Policy. Wisconsin Institute for Law & Economy (WILE). <https://www.yahoo.com/news/buy-american-is-a-popular-slogan-but-is-it-good-policy-210209646.html>

8. Gallacher, D., & Collinsworth, A. D. (2021, January 27). Made in America – President Biden’s Executive Order on Buying (Even More?) American. Government Contracts Law Blog. <https://www.whitehouse.gov/briefing-room/speeches-remarks/2023/06/02/remarks-by-president-biden-on-averting-default-and-the-bipartisan-budget-agreement/> ■